

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA XÂY DỰNG

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Đô thị thông minh		
Mã học phần:	71TRAN40152	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	241_71TRAN40152_01		
Hình thức thi: Tiểu luận	Thời gian làm bài:	14	ngày
<input checked="" type="checkbox"/> GV giao đề bài trong thời gian giảng dạy lớp học phần	<input type="checkbox"/> TT. Khảo thí thiết lập và giao đề bài trên hệ thống thi CTE theo lịch thi Phòng Đào tạo công bố		
<input type="checkbox"/> Cá nhân	<input checked="" type="checkbox"/> Nhóm	Số SV/nhóm:	2
Quy cách đặt tên file	MãSV_Hovaten SV_Nhom..._Dothithongminh		

Giảng viên nộp đề thi, đáp án bao gồm cả **Lần 1 và Lần 2 trước ngày 17/11/2024.**

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:
- + **Mã học phần**_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TIEUL_De 1

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (**nén lại và đặt mật khẩu file nén**) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhật Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Thảo luận các khái niệm về phát triển đô thị, đô thị thông minh và phát triển bền vững.	Tiểu luận	20	Phần 2 và 3 trong bài Tiểu luận	2đ	PLO1
CLO2	Giải thích vai trò của phát triển đô thị thông minh bền vững trong tiến trình đô thị hóa.	Tiểu luận	30	Phần 4 trong bài Tiểu luận	3đ	PLO3
CLO3	Vận dụng tư duy logic, phản biện, tính toán và phân tích để giải quyết vấn đề của phát triển đô thị thông minh.	Tiểu luận	50	Phần 5 và 6 trong bài Tiểu luận	5đ	PLO8, A

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình,, phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng

của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Trình bày mô hình và quá trình xây dựng Đô thị thông minh tại một số tỉnh, thành phố của Việt Nam.

Nhóm 1: Tỉnh Bình Dương

Nhóm 2: Tỉnh Thừa Thiên - Huế

Nhóm 3: Tỉnh Quảng Ninh

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

- Tiểu luận được trình bày trên giấy A4: font Times New Roman, cỡ chữ 13, giãn dòng 1.3, căn lề trái 3cm, lề phải 2cm, lề trên 2.5cm, lề dưới 2,5cm.

- Đóng tập tiểu luận với bìa màu trắng, không đóng bìa kính.

- Cấu trúc tiểu luận:

1. Một số đặc điểm chung của tỉnh, thành phố...

2. Phân tích SWOT

3. Các căn cứ xây dựng đô thị thông minh

4. Một số nội dung/hoạt động trọng điểm của Đề án Đô thị thông minh

+ Liệt kê và trình bày tổng quan một số nội dung/ hoạt động được nhấn mạnh trong Đề án Đô thị thông minh tại tỉnh/ thành phố đó.

+ Trình bày từ 3 - 5 nội dung/ hoạt động theo các gợi ý:

- Mục tiêu của hoạt động/ nội dung công việc là gì?
- Ứng dụng công nghệ gì?
- Quy trình thực hiện như thế nào?
- Hiệu quả dự kiến đạt được?

5. Đánh giá một số hoạt động cụ thể về xây dựng TPTM đã thực hiện

+ Trích dẫn trong các báo cáo về Đề án Đô thị thông minh 02 hoạt động/lĩnh vực đã thực hiện theo Đề án: Chú trọng lĩnh vực Giao thông đô thị

+ Trình bày theo các gợi ý sau:

- Mục tiêu, mục đích của hoạt động
- Nội dung của hoạt động
- Cách thức hoạt động của giải pháp công nghệ/ hoặc mô hình để đạt được mục tiêu
- Các kết quả đã đạt được
- Đề xuất cải tiến, thay đổi hoặc phát triển

6. Kết luận

- Tổng kết việc thực hiện Đề án Đô thị thông minh của thành phố đang xem xét.

- Những tồn tại, vướng mắc gặp phải khi thực hiện Đề án.

- Đề xuất các lĩnh vực/ hoạt động nên tập trung, đẩy mạnh.

3. Rubric và thang điểm

- Thang điểm: 10

- Rubric:

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt Từ 8 – 10 đ	Khá Từ 6 – dưới 8 đ	Trung bình Từ 4 – dưới 6 đ	Kém dưới 4 đ
----------	--------------	--------------------	------------------------	-------------------------------	-----------------

Hình thức trình bày tiểu luận rõ ràng, mạch lạc theo từng nội dung chương mục.	10	Trình bày đúng qui định về định dạng không mắc lỗi chính tả. Văn phong rõ ràng, mạch lạc; hình ảnh minh họa phong phú Đảm bảo theo trình tự logic các chương, mục.	Còn một số sai sót về định dạng/lỗi chính tả. Văn phong khá trong sáng, mạch lạc; hình ảnh minh họa đầy đủ. Đảm bảo theo trình tự logic các chương, mục.	Còn nhiều sai sót về định dạng/lỗi chính tả. Văn phong lủng củng nhưng vẫn có thể hiểu được; hình ảnh minh họa còn thiếu trong một số nội dung chính. Cơ bản theo trình tự logic các chương, mục.	Trình bày không đúng định dạng, mắc nhiều lỗi chính tả. Nhiều chỗ thiếu rõ ràng gây khó hiểu; rất ít hình ảnh minh họa. Trình tự các chương, mục lộn xộn.
Nội dung đầy đủ theo yêu cầu của đề bài được giao	50	Nội dung đầy đủ, theo yêu cầu của đề bài. Không bị sa vào lạc đề khi mở rộng nội dung có liên quan	Nội dung cơ bản theo yêu cầu của đề bài, còn thiếu sót 1-2 nội dung	Nội dung thiếu nhiều theo yêu cầu của đề bài, thiếu sót >3 nội dung	Không trình bày được các nội dung chính theo yêu cầu của đề bài; Lạc đề.
Sử dụng thông tin, tài liệu tham khảo	10	Có nhiều trích dẫn rõ ràng và liệt kê các tài liệu đầy đủ theo quy định.	Có trích dẫn rõ ràng nhưng số lượng chưa nhiều và liệt kê các tài liệu đầy đủ theo quy định	Có trích dẫn nhưng chưa rõ ràng, số lượng chưa nhiều và liệt kê các tài liệu đầy đủ theo quy định	Không có trích dẫn cụ thể.
Kỹ năng lập luận, đánh giá và nhận định/kết luận	30	Phân tích, đánh giá và đưa ra kết luận/ nhận định đối với từng nội dung.	Có phân tích, đánh giá nhưng chưa trọn vẹn và chưa trình bày được kết luận/ nhận định đối với từng nội dung.	Có phân tích, đánh giá chỉ với một phần nhỏ và chưa trình bày được kết luận/ nhận định đối với từng nội dung.	Chưa phân tích, đánh giá được các nội dung theo yêu cầu đề bài.

Người duyệt đề

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 11 năm 2024

Giảng viên ra đề



Phạm Kiên